

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Đề án xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/NQ-QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/NQ-QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ về việc triển khai Nghị quyết số 88/2019/NQ-QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến 2030”;

Căn cứ Quyết định số 1689/QĐ-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ ATK, vùng ATK cách mạng trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ;

Căn cứ Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - khu thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

Xét Tờ trình số 132 /TTr-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua Đề án xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 151/BC-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025

(Có Đề án kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước; Chính phủ;
- Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Minh Xuân

ĐỀ ÁN
XÂY DỰNG NHÀ VĂN HÓA THÔN, TỔ DÂN PHỐ GẮN VỚI SÂN
THỂ THAO VÀ KHUÔN VIÊN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG,
GIAI ĐOẠN 2021-2025

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

Phần thứ nhất

**SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ
VÀ PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG CỦA ĐỀ ÁN**

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN

Nhà văn hóa thôn, tổ dân phố là thiết chế văn hóa cơ sở giữ vai trò nòng cốt trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; là nơi truyền tải và tiếp nhận những thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, cung cấp các kiến thức về khoa học kỹ thuật trong sản xuất và phát triển kinh tế cho mọi người dân; nơi tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ, giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc và là cầu nối trực tiếp giữa cấp ủy, chính quyền các cấp với quần chúng nhân dân; góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

Trong giai đoạn 2016-2020, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2016 quy định mức hỗ trợ kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hóa, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố gắn với sân thể thao, khuôn viên; sau 05 năm thực hiện, với phương thức “*Nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ*”, toàn tỉnh đã hỗ trợ xây dựng và hoàn thành, đưa vào sử dụng 550 nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên, nâng tổng số nhà văn hóa đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong toàn tỉnh (*tính đến hết năm 2020*) lên 1.228 nhà, đạt 70,85%, vượt 30,85% so với mục tiêu Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 22/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XVI về *kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng và vùng sản xuất hàng hóa, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020* đề ra. Kết quả thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa gắn với sân thể thao và khuôn viên thời gian qua được nhân dân đồng tình ủng hộ, mang lại hiệu quả tích cực đối với đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân; góp phần tạo cơ sở, điều kiện thuận lợi để tuyên truyền, phổ biến đầy đủ, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của địa phương đến với nhân dân; huy động được sức

manh đoàn kết, thống nhất của các tầng lớp nhân dân trong thực hiện các phong trào, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh. Tuy nhiên, Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2016 đã hết hiệu lực thi hành, trong khi đó nhu cầu đăng ký hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên của các huyện, thành phố giai đoạn 2021-2025 vẫn còn nhiều; mặt khác sau khi sáp nhập thôn, tổ dân phố nhiều nhà văn hóa không đảm bảo diện tích để hoạt động, do số dân tăng lên gấp 2 đến 3 lần so với thời điểm trước khi sáp nhập. Trong thời gian tới, trên địa bàn tỉnh sẽ tiếp tục triển khai một số chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội mà trong đó có nội dung về hỗ trợ, đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các nhà văn hóa thôn, tổ dân phố, như: Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Đề án phát triển kinh tế xã hội vùng căn cứ cách mạng tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030... Do vậy, cần có những chính sách, quy định cụ thể để thống nhất hỗ trợ đảm bảo hiệu quả.

Việc ban hành Đề án xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 là cần thiết và phù hợp với thực tiễn, góp phần quan trọng trong việc xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, đáp ứng các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới; bảo đảm thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025. Đồng thời là căn cứ, cơ sở quan trọng để thực hiện hỗ trợ và huy động các nguồn lực hỗ trợ đầu tư xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/NQ-QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/NQ-QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ về việc triển khai Nghị quyết số 88/2019/NQ-QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của

Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến 2030”;

Căn cứ Quyết định số 1689/QĐ-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ ATK, vùng ATK cách mạng trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ;

Căn cứ Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - khu thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2021 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Xác định mục tiêu, quy mô, tiêu chuẩn, điều kiện, phương thức thực hiện, nguồn lực đầu tư, cơ chế quản lý đầu tư và các giải pháp phù hợp thực hiện việc hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng: Các thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, QUY MÔ VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, từng bước hoàn thiện, củng cố, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, đặc biệt là đầu tư xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên nhằm góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân, nhất là nhân dân ở khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tiêu chí về cơ sở vật chất văn hóa, đảm bảo hoàn thành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Phấn đấu đến năm 2025, toàn tỉnh có trên 1.400 nhà văn hóa thôn, tổ dân phố đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (đạt trên 80%), đồng thời đảm bảo có sự đầu tư, phát triển hợp lý giữa các vùng, khu vực và các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu giai đoạn 2021-2025 đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa 220 nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên, trong đó:

+ Xây dựng mới 137 nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên: Năm 2021, 2022: 86 nhà; năm 2023: 25 nhà; năm 2024: 16 nhà; năm 2025: 10 nhà.

+ Nâng cấp, sửa chữa 83 nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên: Năm 2021, 2022: 45 nhà; năm 2023: 22 nhà; năm 2024: 10 nhà; năm 2025: 06 nhà.

(có biểu chi tiết số 01 kèm theo)

- Hằng năm, căn cứ vào tiến độ thực hiện, nhu cầu cấp thiết của người dân và khả năng cân đối nguồn lực tài chính sẽ xem xét điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thực hiện cho phù hợp.

II. QUY MÔ, TIÊU CHUẨN XÂY DỰNG

- Nhà văn hóa xây dựng mới phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt.

- Đối với thôn đặc biệt khó khăn và thôn thuộc các xã đặc biệt khó khăn: Diện tích đất quy hoạch xây dựng nhà văn hóa gắn với sân thể thao và khuôn viên phải đảm bảo tối thiểu từ 300m² trở lên, trong đó diện tích nhà văn hóa phải từ 100m² trở lên.

- Đối với thôn, tổ dân phố thuộc các xã, phường, thị trấn còn lại: Diện tích đất quy hoạch xây dựng nhà văn hóa gắn với sân thể thao và khuôn viên phải

đảm bảo tối thiểu từ 500m² trở lên, trong đó diện tích nhà văn hóa phải từ 200m² trở lên.

III. ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ

1. Có trong kế hoạch hàng năm của huyện, thành phố; được đa số Nhân dân trong thôn, tổ dân phố đồng tình, nhất trí và cam kết tự nguyện giải phóng mặt bằng trong phạm vi xây dựng nhà văn hóa gắn với sân thể thao và khuôn viên; đóng góp kinh phí, vật liệu, ngày công lao động để thực hiện.

2. Địa điểm quy hoạch, xây dựng mới nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên phải ở vị trí phù hợp, thuận lợi cho việc cung cấp nguồn điện, nước; gần khu tập trung đông dân cư, giao thông thuận tiện, có đủ diện tích để nhân dân tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao ngoài trời.

3. Các nhà văn hóa thôn, tổ dân phố đầu tư nâng cấp, sửa chữa phải là những nhà văn hóa hiện nay chưa đạt chuẩn theo tiêu chí của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc bị hư hỏng, xuống cấp không đảm bảo an toàn để sử dụng; nhà văn hóa không đủ diện tích để tổ chức các hoạt động do số dân tăng lên. Quá trình chuẩn bị đầu tư sửa chữa, nâng cấp, chủ đầu tư phải có phương án đảm bảo về kết cấu và độ an toàn của công trình. Tất cả các nhà văn hóa sau khi được đầu tư nâng cấp, sửa chữa đều phải đảm bảo đạt chuẩn theo tiêu chí của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Ưu tiên đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa ở các thôn thuộc xã trong kế hoạch hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và thôn chưa có nhà văn hóa.

5. Không đầu tư nâng cấp, sửa chữa các nhà văn hóa thôn, tổ dân phố đã được hỗ trợ xây dựng bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn hoặc được hỗ trợ kinh phí xây dựng trong giai đoạn 2016-2020. Trường hợp đặc biệt, các thôn, tổ dân phố sau sáp nhập có nhu cầu nâng cấp, mở rộng nhà văn hóa để đảm bảo diện tích hoạt động do số dân tăng lên thì do ngân sách địa phương, Nhân dân tự đóng góp và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện. Việc nâng cấp, mở rộng các nhà văn hóa thôn đã được xây dựng bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn phải có ý kiến thẩm định về độ an toàn của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc huyện, thành phố trước khi thực hiện.

IV. PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

Thực hiện theo phương thức "*Nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ*", cụ thể:

1. Công trình xây dựng mới

- Đối với nhà văn hóa thôn: Nhà nước đầu tư 300 triệu đồng/công trình.
- Đối với nhà văn hóa tổ dân phố: Nhà nước đầu tư 200 triệu đồng/công trình.

- Đóng góp của Nhân dân: Tự nguyện hiến đất, giải phóng mặt bằng phạm vi xây dựng; ngày công lao động và các chi phí phát sinh vượt mức đầu tư của nhà nước; tham gia giám sát công trình đảm bảo chất lượng.

2. Công trình nâng cấp, sửa chữa

- *Đối với nhà văn hóa thôn*: Nhà nước đầu tư 50% tổng kinh phí xây dựng, nhưng tối đa không quá 150 triệu đồng.

- *Đối với nhà văn hóa tổ dân phố*: Nhà nước đầu tư 50% tổng kinh phí xây dựng, nhưng tối đa không quá 100 triệu đồng.

- Đóng góp của Nhân dân: Tự nguyện hiến đất, giải phóng mặt bằng phạm vi xây dựng; ngày công lao động và các chi phí phát sinh vượt mức đầu tư của nhà nước; tham gia giám sát công trình đảm bảo chất lượng.

V. KINH PHÍ VÀ NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. Kinh phí Nhà nước thực hiện

Tổng kinh phí dự kiến nhà nước đầu tư xây dựng: 50.650.000.000 đồng (*Năm mươi tỷ, sáu trăm năm mươi triệu đồng*), trong đó:

- Kinh phí đầu tư xây dựng mới: 38.400.000.000 đồng (*Ba mươi tám tỷ bốn trăm triệu đồng*). Trong đó: năm 2021, 2022: 24,2 tỷ đồng; năm 2023: 7,3 tỷ đồng; năm 2024: 4,1 tỷ đồng; năm 2025: 2,8 tỷ đồng.

- Kinh phí đầu tư nâng cấp, sửa chữa dự kiến là 12.250.000.000 đồng (*Mười hai tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn*). Trong đó: Năm 2021- 2022: 6,65 tỷ đồng; năm 2023: 3,3 tỷ đồng; năm 2024: 1,5 tỷ đồng; năm 2005: 800 triệu đồng.

(*Có biểu chi tiết số 01 kèm theo*)

2. Nguồn vốn thực hiện

- Nguồn vốn thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước; lồng ghép nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia; các chương trình, dự án, kế hoạch hỗ trợ có mục tiêu đang triển khai trên địa bàn tỉnh và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác; vốn do Nhân dân và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ.

- Dự kiến nhu cầu phân bổ nguồn vốn như sau:

+ Vốn từ ngân sách Trung ương: 30.900.000.000 đồng;

+ Vốn từ ngân sách địa phương: 19.750.000.000 đồng.

+ Vốn do Nhân dân đóng góp: 40.250.000.000 đồng.

(*Có biểu chi tiết số 02 kèm theo*).

VI. QUẢN LÝ ĐẦU TƯ

1. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố giao Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện lựa chọn nhà thầu xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố đối với các thôn, tổ dân phố trên địa bàn.

2. Thủ tục đầu tư, nghiệm thu và thanh, quyết toán công trình: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn xã, phường, thị trấn thực hiện các thủ tục đầu tư, nghiệm thu và thanh, quyết toán công trình đảm bảo theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Mẫu thiết kế, kỹ thuật, dự toán công trình:

Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Xây dựng và phải đảm bảo mỹ quan, phù hợp với đặc điểm vùng miền, truyền thống văn hóa dân tộc tại địa phương.

Phần thứ ba

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I. TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY, CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt quan điểm chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân Nghị quyết Trung ương 9 (khoá XI) về xây dựng văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; vai trò của thiết chế văn hóa, nhà văn hóa trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách của tỉnh về giải pháp khuyến khích đầu tư xây dựng nhà văn hóa gắn với sân thể thao và khuôn viên theo phương thức “*Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ*”; vận động Nhân dân tham gia vào xây dựng nhà văn hóa gắn với sân thể thao và khuôn viên; phối hợp thường xuyên, chặt chẽ của các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng nhà văn hóa gắn với sân thể thao và khuôn viên.

- Hằng năm, cấp ủy, chính quyền các cấp đưa chương trình, nội dung xây dựng nhà văn hóa gắn với sân thể thao và khuôn viên thôn vào chương trình, kế hoạch của địa phương, phấn đấu đảm bảo các chỉ tiêu của Đề án, định kỳ kiểm điểm đánh giá việc xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động nhà văn hóa thôn của địa phương mình.

II. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

- Tăng cường tuyên truyền bằng nhiều hình thức, đặc biệt chú trọng tuyên truyền thông qua kênh truyền hình, báo chí của tỉnh; hệ thống loa truyền thanh địa phương và các cuộc họp thôn, tổ dân phố về nội dung Đề án, qua đó nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân về đầu tư xây dựng cơ sở vật chất mua sắm trang thiết bị và nâng cao hiệu quả hoạt động của các nhà văn hóa. Khuyến khích các tổ chức và cá nhân tham gia đóng góp, ủng hộ nguồn lực để xây dựng và tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao tại các nhà văn hóa.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh thường xuyên tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân nắm, hiểu rõ chủ trương, mục đích, hiệu quả và nội dung của Đề án; đồng thời hiểu rõ trách nhiệm của bản thân, gia đình trong quá trình tổ chức, thực hiện xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên; từ đó tạo sự đồng thuận thống nhất cao trong việc triển khai thực hiện Đề án.

III. BẢO ĐẢM NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH VÀ NHÂN LỰC

- Sau khi Đề án được phê duyệt, bổ sung Đề án vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch đầu tư hằng năm của tỉnh để triển khai thực hiện.

- Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch, cân đối bố trí kinh phí thực hiện Đề án, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ trực tiếp quản lý hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại cơ sở theo định kỳ.

IV. HOÀN THIỆN VÀ BẢO TRÌ CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ; BẢO VỆ CẢNH QUAN, MÔI TRƯỜNG

- Từng bước bố trí các nguồn vốn xã hội hóa để đầu tư trang thiết bị hoạt động, như: Bàn, ghế, tủ, trang âm, ánh sáng, thông gió, loa truyền thanh và các dụng cụ thể thao là thể mạnh của địa phương; hoàn thành các hạng mục công trình phụ trợ tại các nhà văn hóa thôn, tổ dân phố, như: Nhà để xe, vườn hoa, khuôn viên nhà văn hóa, công trình vệ sinh... đảm bảo các tiêu chí theo quy định.

- Xã hội hóa công tác quản lý, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống trang thiết bị, tổ chức hoạt động của nhà văn hóa, huy động sự tham gia của thôn, tổ dân phố và các tầng lớp Nhân dân.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người dân trong việc tham gia cải tạo trồng cây xanh, trồng hoa, làm đẹp khuôn viên; giữ gìn cảnh quan, môi trường, bảo vệ tài sản chung của nhà văn hóa.

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, QUẢN LÝ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG NHÀ VĂN HÓA

- Thành lập Ban Chủ nhiệm để trực tiếp, thường xuyên quản lý, tổ chức các hoạt động tại nhà văn hóa, gồm các thành phần: Đại diện các tổ chức, đoàn thể và một số hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố; có khả năng và điều kiện tổ chức các hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao tại địa phương. Xây dựng nội quy, kế hoạch hoạt động hằng năm của nhà văn hóa thôn, tổ dân phố. Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức hoạt động nhà văn hóa, khu thể thao thôn cho Ban Chủ nhiệm nhà văn hóa hoặc cán bộ trực tiếp quản lý nhà văn hóa thôn.

- Đa dạng hóa nội dung hoạt động trong các nhà văn hóa. Nội dung xây dựng phải toàn diện nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm, bám sát đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ của từng đối tượng và mục tiêu, yêu cầu của cấp ủy, chính quyền địa phương, hướng dẫn nghiệp vụ của ngành văn hóa, thể thao, đặc biệt quan tâm nội dung xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, gắn với thực tiễn đời sống xã hội và nhu cầu người dân.

- Xây dựng các chương trình, tiết mục văn nghệ hoạt động phong phú, phù hợp với đặc điểm dân tộc, vùng, miền, các nhóm đối tượng và lứa tuổi. Nâng cao hiệu quả các hội thi, hội diễn, các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, xây dựng,

phát triển và nâng cao chất lượng các loại hình câu lạc bộ văn hoá, thể thao ở cơ sở phù hợp với nhu cầu của Nhân dân mỗi địa phương.

- Tổ chức nhiều loại hình hoạt động văn hóa, thể thao, học tập cộng đồng, phát triển các câu lạc bộ về lĩnh vực văn hóa, thể thao để thu hút người dân tham gia hoạt động tại hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao. Định kỳ tổ chức các cuộc liên hoan, hội diễn văn nghệ quần chúng, hội thi các môn thể thao, ngày hội văn hóa thể thao các dân tộc... tạo điều kiện để người dân nông thôn tham gia hoạt động, sáng tạo, bảo tồn và truyền dạy các loại hình văn nghệ, môn thể thao, trò chơi dân gian truyền thống.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN ĐỀ ÁN CÁC CẤP

1. Cấp tỉnh

Trưởng Ban là đồng chí lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách lĩnh vực. Thành viên Ban Chỉ đạo gồm Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan; mời Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tham gia Ban Chỉ đạo; cơ quan thường trực là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ:

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Đề án
- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và đôn đốc thực hiện Đề án trên địa bàn các huyện, thành phố.
- Sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án từng năm, cả giai đoạn trên địa bàn tỉnh.

2. Cấp huyện, thành phố

Trưởng Ban là đồng chí Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; thành viên gồm lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn, các cơ quan liên quan (do Chủ tịch UBND huyện, thành phố quyết định) bộ phận thường trực là Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, thành phố. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ:

- Giúp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hướng dẫn cơ sở triển khai thực hiện Đề án; tổ chức đôn đốc, kiểm tra quá trình thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật.
- Sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án từng năm, cả giai đoạn trên địa bàn huyện, thành phố.

3. Cấp xã và thôn, tổ dân phố

Do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố làm Trưởng Ban, thành viên là đại diện Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các bộ phận chuyên môn (cơ cấu, số lượng thành viên do xã, phường, thị trấn và các thôn, tổ dân phố quyết định). Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ triển khai, chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án trên địa bàn; phổ biến tuyên truyền vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Đề án.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP, CÁC NGÀNH

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo của tỉnh, chủ trì tham mưu giúp Ban Chỉ đạo tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Đề án; kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan tổ chức, triển khai thực hiện; tổng hợp kết quả thực hiện; đề xuất các giải pháp kịp thời nhằm xử lý các vướng mắc trong quá trình tổ chức, triển khai Đề án.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Ban Dân tộc và các ngành, đơn vị chức năng có liên quan tổng hợp, đề xuất phân bổ nguồn vốn hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa gắn với sân thể thao và khuôn viên, trên cơ sở lồng ghép các nguồn vốn thuộc chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo có sự đồng đều tương đối giữa các vùng, miền, các huyện, thành phố. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát, thẩm định và đề xuất danh mục, kế hoạch thực hiện hằng năm.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi và tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Đề án theo quý, 6 tháng, hằng năm và đột xuất khi cần thiết với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh. Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết; đề xuất giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng Quy chế tổ chức, hoạt động của các nhà văn hóa xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành, đơn vị liên quan lập kế hoạch đầu tư xây dựng nhà văn hóa gắn với sân thể thao và khuôn viên trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

- Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Đề án.

- Rà soát, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định danh mục, nguồn kinh phí đầu tư cho từng huyện, thành phố.

3. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành, đơn vị liên quan phân bổ kế hoạch vốn ngân sách hằng năm để xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên theo Đề án được duyệt; căn cứ khả năng ngân sách địa phương lồng ghép nguồn vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh để hỗ trợ thực hiện Đề án.

- Hướng dẫn, kiểm tra trình tự, thủ tục thực hiện thanh quyết toán công trình theo đúng quy định hiện hành.

4. Sở Xây dựng

Ban hành mẫu thiết kế, bản vẽ thi công, dự toán công trình xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố đảm bảo phù hợp với đặc điểm vùng miền trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Quy hoạch quỹ đất dành cho xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố theo giai đoạn xác định trong đề án.

- Hướng dẫn thủ tục liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng trong xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao và khuôn viên và công tác bảo vệ môi trường; cấp giấy chứng nhận sử dụng đất nhà văn hóa.

6. Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện việc hướng dẫn, tập huấn, kiểm tra, giám sát công tác nghiệm thu, thanh, quyết toán và công tác khác có liên quan theo quy định.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp, các ngành để tổ chức phổ biến, tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Đề án này; giám sát quá trình triển khai thực hiện, coi đây là một nhiệm vụ chính trị hết sức quan trọng trong giai đoạn 2021 - 2025.

8. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Tăng cường tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về phát triển văn hóa; về cơ chế chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư phát triển sự nghiệp văn hóa, xây dựng thiết chế văn hóa; kết quả thực hiện Đề án.

9. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án và chịu trách nhiệm về việc đề xuất kế hoạch xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên hằng năm thuộc địa bàn quản lý, trình Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để thẩm định. Trên cơ sở kế hoạch được giao, chỉ đạo và tổ chức thực hiện theo phân cấp; triển khai huy động các nguồn lực tại địa phương, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư và chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã huy động Nhân dân đóng góp để thực hiện Đề án theo đúng mục tiêu, tiến độ, kế hoạch được duyệt.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện kế hoạch và toàn bộ quá trình tổ chức thực hiện việc đầu tư xây dựng xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên trên địa bàn bảo đảm theo đúng quy định.

- Chỉ đạo, thực hiện quản lý, giao Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện lựa chọn nhà thầu xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên đối với các thôn, tổ dân phố trên địa bàn. Thường xuyên kiểm tra, giám sát chất lượng thi công công trình; thực hiện nghiệm thu công trình đã được xây dựng đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Tổ chức quyết toán kinh phí hỗ trợ xây dựng của tỉnh và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác đảm bảo theo quy định; định kỳ báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các xã, phường, thị trấn thực hiện xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên theo kế hoạch và nghiệm thu, thanh quyết toán kinh phí đầu tư xây dựng của tỉnh và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác đảm bảo kịp thời, đúng quy định; chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quan tâm thực hiện công tác quy hoạch quỹ đất để xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên; đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư xây dựng nhà văn hóa; chỉ đạo các cơ quan đơn vị trên địa bàn phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể, Nhân dân trên địa bàn thực hiện Đề án.

- Có phương án xử lý đối với các nhà văn hóa dự thừa sau khi sát nhập thôn, tổ dân phố.

10. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các thôn, tổ dân phố

- Đề xuất kế hoạch xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên trên địa bàn, trong đó ưu tiên công trình thực sự cần thiết, được sự đồng thuận của Nhân dân, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho Nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Tổ chức thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt theo đúng quy định.

- Lập dự toán thu, chi; tổ chức quản lý và sử dụng hợp lý, có hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước cấp và Nhân dân đóng góp đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; các khoản đóng góp của Nhân dân phải công khai, có kiểm tra, kiểm soát và bảo đảm sử dụng đúng mục đích; định kỳ báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện, thành phố. Thực hiện thanh quyết toán kinh phí đầu tư xây dựng nhà văn hóa gắn với sân thể thao và khuôn viên đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương đường lối của Đảng, cơ chế, chính sách của Nhà nước, của tỉnh về xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên; vận động Nhân dân

tự nguyện giải phóng mặt bằng phạm vi xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao và khuôn viên; tham gia giám sát công trình đảm bảo chất lượng.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà văn hóa thôn, tổ dân phố thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao nhằm góp phần tích cực trong công tác xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế tại địa phương đồng thời góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa truyền thống các dân tộc; thu hút mọi lứa tuổi, mọi tầng lớp Nhân dân đến tham gia sinh hoạt.

DỰ KIẾN NGUỒN LỰC XÂY DỰNG NHÀ VĂN HÓA THÔN, TỔ DÂN PHỐ GẮN VỚI SÂN THỂ THAO VÀ KHUÔN VIÊN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG GIAI ĐOẠN 2021- 2025

(Kèm theo Đề án xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025)

Biểu số 02

TT	NỘI DUNG	Tổng nhu cầu đăng ký theo Đề án (Nhà)	Tổng nhu cầu vốn (Tỷ đồng)	Vốn ngân sách Trung ương		Vốn ngân sách địa phương		Vốn huy động Nhân dân đóng góp	Ghi chú
				Kế hoạch (Nhà)	Nhu cầu vốn (Tỷ đồng)	Kế hoạch (Nhà)	Nhu cầu vốn (Tỷ đồng)		
	TỔNG SỐ	220	50,650	121	30,900	99	19,750	40,250	
1	Xây dựng mới	137	38,400	85	25,500	52	12,900	25,800	
1.1	Xây dựng mới nhà văn hóa thôn	110	33,000	85	25,500	25	7,500	22,000	
1.2	Xây dựng mới nhà văn hóa tổ dân phố	27	5,400	-	-	27	5,400	5,400	
2	Nâng cấp, sửa chữa	83	12,250	36	5,400	47	6,850	14,450	
2.1	Sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa thôn	79	11,850	36	5,400	43	6,450	6,450	
2.2	Sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa tổ dân phố	4	400	-	-	4	400	400	